

Số: 10/2018/KDTM – ST
Ngày 27 tháng 3 năm 2018.
Về việc: “*Tranh chấp về hợp
đồng mua bán hàng hóa*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hiệp;
2. Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Nguyễn Hạnh Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Dịu Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 36/2017/TLST-KDTM ngày 07 tháng 11 năm 2017, về việc “*Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2017/QĐXXST-KDTM ngày 01 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Thuận Ph (viết tắt là T.P.C);

Trụ sở đặt tại: Trung tâm dịch vụ khu công nghiệp Amata, đường Amata, KCN Amata, phường Long B, thành phố Biên H, tỉnh Đồng N;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Khiếu Mạnh T – Chức danh: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức Th, sinh năm: 1973 – Chức vụ: Phó giám đốc.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại hóa Việt Ph (gọi tắt là Công ty Việt Ph);

Trụ sở đặt tại: Số 5/19 Lô S Kinh Dương V, Phường 12, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Anh Ph – Chức vụ: Giám đốc.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện nộp tại Tòa án ngày 27 tháng 10 năm 2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo pháp luật của Công ty T.P.C ông Khiếu Mạnh T và người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Vào ngày 16/01/2016 Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Thuận Ph (gọi tắt là Công ty T. P. C) ký Hợp đồng số 89/2016/HĐMB-HVP về việc mua bán nguyên liệu tái chế công nghiệp có tên hàng là H2SO4 98% và HCL 32%, số lượng hàng H2SO4 là 5,010 đơn giá 3,500đồng và HCL 2,102 giá 3,500đồng với Công ty Sản xuất Thương mại hóa Việt Ph (gọi tắt là Công ty Việt Ph).

Khi thực hiện hợp đồng Công ty T.P.C đã giao đủ số lượng hàng cho Công ty Việt Ph. Vào ngày 02/6/2017 hai công ty đã đối chiếu công nợ, theo đó Công ty Việt Ph xác nhận còn nợ Công ty T.P.C số tiền là 132.378.700đồng. Ngày 11/8/2017 Công Việt Ph trả được 12.000.000đồng, ngày 16/9/2017 trả 50.000.000đồng. Tại đơn khởi kiện Công ty T.P.C yêu cầu Công ty Việt Ph trả lại số tiền còn nợ lại 50.378.700đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Anh Ph đại diện Công ty Việt Ph đã trả được số tiền 25.000.000đồng hiện còn nợ lại 25.378.700đồng.

- Tại bản tự khai ghi ngày 21/11/2017 người đại diện theo pháp luật của Công ty Việt Ph ông Lê Anh Ph trình bày:

Xác nhận giữa Công ty T.P.C và Công ty Việt Ph có ký hợp đồng mua bán hàng hóa như đại diện Công ty T.P.C đã trình bày. Khi thực hiện hợp đồng Công ty Việt Ph đã nhận đủ hàng và trả được một số tiền hiện còn nợ Công ty T.P.C theo đơn khởi kiện số tiền là 50.378.700đồng. Sau khi nhận được thông báo thụ lý của Tòa án đã trả cho Công ty T.P.C được 25.000.000đồng hiện còn nợ lại 25.378.700đồng. Ông Ph cam kết đến ngày 10/12/2017 sẽ thanh toán dứt điểm.

Tại phiên tòa:

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty T.P.C ông Nguyễn Đức Th yêu cầu Hội đồng xét xử buộc Công ty Việt Ph trả lại số tiền 25.378.700đồng, không yêu cầu tính lãi suất đến tại thời điểm xét xử vụ án. Trong trường hợp Công ty Việt Ph Không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo bản án thì Công ty Việt Ph phải trả lãi do chậm thi hành án theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Việt Ph ông Lê Anh Ph vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Ông Ph đại diện Công ty Việt Ph vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên trước đó Tòa án đã thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho Công ty Việt Ph nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt đối với Công ty Việt Ph theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Công ty Việt Ph trả lại cho Công ty T.P.C số tiền là 25.378.700đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Thuận Ph (viết tắt là T.P.C) khởi kiện đối với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại hóa Việt Ph (viết tắt là Công ty Việt Ph), về quan hệ pháp luật “*Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa*”, theo quy định tại Điều 24 Luật thương mại năm 2005; bị đơn Công ty Việt Ph có trụ sở đặt tại số 5/19 Lô S Kinh Dương V, Phường 12, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại các Điều 30, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại thời điểm thụ lý vụ án, Công T.P.C ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Thanh H (Giấy ủy quyền số 25/TP.UQ ngày 26/10/2017) và ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Thanh T (Giấy ủy quyền số 24/TP.UQ ngày 26/10/2017). Tại phiên tòa Công ty T.P.C tiếp tục ủy quyền cho ông Nguyễn Đức Th, sinh năm: 1973 – Chức vụ: Phó giám đốc (Giấy ủy quyền ngày 28/02/2018). Hội đồng xét xử xét thấy việc ủy quyền của Công ty T.P.C cho ông Th tham gia tố tụng tại phiên tòa là hợp pháp nên chấp nhận.

Xét sự vắng mặt của Công ty Việt Ph:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa cho Công ty Việt Ph. Tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của Công ty Việt Ph ông Lê Anh Ph vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy việc tiến hành xét xử vắng mặt đối với Công ty Việt Ph theo đề nghị của đại diện Viên kiểm sát là phù hợp quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận.

2. Xét yêu cầu của đương sự:

Tại phiên tòa, Công ty T.P.C do ông Th đại diện yêu cầu Công ty Việt Ph trả lại số tiền còn nợ là 25.378.700đồng và chứng minh rằng; giữa Công ty T.P.C và Công ty Việt Ph có ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa loại nguyên liệu tái chế công nghiệp, được thể hiện tại Hợp đồng số 89/2016/HĐMB/TP-HVP ngày 16/11/2016. Sau khi đối chiếu công nợ vào ngày 02/6/2016 thì Công ty Việt Ph còn nợ Công ty T.P.C số tiền 132.378.700đồng. Công ty Việt Ph thanh toán tiếp cho Công ty T.P.C tổng số tiền là 82.000.000đồng, còn nợ lại 50.378.700đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án ông Lê Anh Ph người đại diện theo pháp luật của Công ty Việt Ph trả được 25.000.000đồng, hiện còn nợ 25.378.700đồng.

Tại bản tự khai ngày 21/11/2017 ông Lê Anh Ph người đại diện theo pháp luật của Công ty Việt Ph đã thừa nhận còn nợ Công ty T.P.C số tiền là 25.378.700đồng và cam kết sẽ thanh toán dứt điểm trong tháng 12/2017.

Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Công ty T.P.C ông Thuận yêu cầu Công ty Việt Ph trả lại số tiền vốn là 25.378.700đồng là phù hợp với lời thừa nhận nợ của ông Lê Anh Ph người đại diện theo pháp luật của Công ty Việt Ph tại bản tự khai ngày 21/11/2017.

Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định: “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận*

của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”.

Đối chiếu với quy định của pháp luật và lời thừa nhận nợ của ông Ph người đại diện theo pháp luật của Công ty Việt Ph, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Công ty T.P.C là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận, buộc Công ty Việt Ph phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty T.P.C số tiền mua hàng còn nợ vốn là 25.378.700đồng.

- Xét yêu cầu về lãi suất:

Tại phiên tòa, Người đại diện theo ủy quyền của Công ty T.P.C ông Th chỉ yêu cầu trả vốn không tính lãi suất đến tại thời điểm xét xử vụ án, nhưng có yêu cầu tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án trong trường hợp Công ty Việt Ph không trả nợ theo quyết định của bản án.

Hội đồng xét xử nhận định:

Điều 306 của Luật thương mại năm 2005 quy định: *“Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”.*

Điều 26 Luật thi hành án năm 2008 quy định: *“Khi ra bản án, quyết định, Tòa án, Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh, Trọng tài thương mại phải giải thích cho đương sự, đồng thời ghi rõ trong bản án, quyết định về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án”.*

Sau khi đối chiếu với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Công ty T. P.C về tính lãi trong giai đoạn thi hành án là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận và tính lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình của ba Ngân hàng gồm: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt nam theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tương ứng với thời gian chậm thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

- Về án phí:

Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T.P.C nên Công ty Việt Ph phải chịu án phí kinh doanh thương mại, theo quy định tại Điều 147, 150 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành kèm theo danh mục về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát sau khi phát biểu ý kiến và đề nghị:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T.P, buộc Công ty Việt Ph có nghĩa vụ thanh toán lại Công ty T.P.C số tiền vốn là 25.378.700đồng và lãi suất trong giai đoạn thi hành án theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng pháp luật:

Căn cứ vào các Điều 30, 35, 39, 147, 150, 92, 227, 233, 235, 264, 266, 267, 273, 280, 483 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành kèm theo danh mục về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 24, 306 Luật thương mại năm 2005.

Căn cứ vào Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Thuận Ph;

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại hóa Việt Ph phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Thuận Ph số tiền là 25.378.700đồng (hai mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm đồng), sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại hóa Việt Ph phải chịu án phí kinh doanh thương mại là 1.268.935đồng (một triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn chín trăm ba mươi lăm đồng).

Hoàn trả cho Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Thuận Ph số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.000.000đồng, theo biên lai thu tiền số 0028331 ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

- Nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Thuận Ph có đơn yêu cầu thi hành án nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền, nếu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại hóa Việt Ph không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại hóa Việt Ph còn phải trả thêm cho Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Thuận Ph khoản tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình của ba ngân hàng tại địa phương gồm: *Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam*, theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tương ứng với thời gian chậm thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

- Về hướng dẫn thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9, 26 của Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Thuận Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại hóa Việt Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Văn Hùng